

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/DS-ST

Ngày 20-6-2022

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Triệu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Lưu Ngọc Khoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2021/TLST-DS, ngày 22/10/2021, về việc *“Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH một thành viên thương mại BA.

Trụ sở: Thôn 2, xã ĐS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Trần Anh D – chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

- Bị đơn: Anh Lê Vũ T – vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Trúc L.

Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền của anh D, chị L: Ông Phan Long C – có mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, xã ĐS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/8/2021 và các văn bản trong quá trình giải quyết

vụ án, đại diện nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: Ngày 31/01/2019, anh Lê Vũ T bán cho Công ty TNHH một thành viên thương mại BA (gọi tắt là Công ty) 300kg tiêu khô với giá 46.000/kg, tương đương số tiền 13.800.000đ, hình thức là anh T sẽ nhận tiền trước và giao trả tiêu sau, hẹn ngày 15/01/2019 (âm lịch) tức ngày 19/02/2019 dương lịch sẽ trả đủ. Đến ngày 23/02/2019 anh T trả cho Công ty 200kg tiêu khô, còn nợ lại 100kg tiêu khô. Dù đã nhiều lần yêu cầu anh T trả hết số tiêu khô còn nợ lại nhưng anh T không có thiện chí trả nợ. Vì vậy, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án buộc anh Lê Vũ T phải trả cho Công ty 100kg tiêu khô.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Lê Vũ T trình bày: Anh T thừa nhận ngày 31/01/2019, có bán cho Công ty 300kg tiêu khô, hình thức là nhận tiền trước và giao tiêu sau, thời hạn giao tiêu là ngày 15/01/2019 (âm lịch) tức ngày 19/02/2019 (dương lịch). Anh T đã trả được 200kg, còn nợ lại 100kg tiêu khô, do điều kiện khó khăn nên chưa có trả cho Công ty.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Lê Vũ T tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập tham gia phiên tòa, tuy nhiên anh T đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS). Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của BLTTDS, giấy triệu tập của Tòa án; bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 BLTTDS. Áp dụng khoản 1 Điều 351; Điều 357; Điều 430; khoản 1 Điều 434; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 (BLDS); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Lê Vũ T có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH một thành viên thương mại BA 100kg tiêu khô. Buộc anh Lê Vũ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Giấy mua bán đề ngày 31/01/2019 do nguyên đơn cung cấp, là chứng cứ mà các bên đương sự đều thừa nhận, không phải chứng minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nguyên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Lê Vũ T phải trả 100kg tiêu khô còn nợ, thời hạn trả theo thỏa thuận là ngày 19/02/2019, do anh T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên đến ngày 04/8/2021 Công ty khởi kiện ra Toà án yêu cầu giải quyết nên đây là quan hệ “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS.

[2] Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Lê Vũ T cư trú tại thôn 2, xã ĐS, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của toà án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Các đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét hợp đồng mua bán tài sản giữa các đương sự và yêu cầu của nguyên đơn: Việc mua bán tiêu khô giữa Công ty với anh T là có thật, anh T đã nhận tiền và chưa giao đủ tiêu, giấy mua bán có chữ ký của người bán là anh T; anh T thừa nhận nợ và thừa nhận vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận mua bán. Như vậy, việc Công ty khởi kiện yêu cầu anh T thực hiện nghĩa vụ trả nợ là có căn cứ, cần chấp nhận.

Điều 430 BLDS quy định:

Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán.

Điều 434 BLDS quy định:

Thời hạn thực hiện hợp đồng mua bán do các bên thỏa thuận. Bên bán phải giao tài sản cho bên mua đúng thời hạn đã thỏa thuận; bên bán chỉ được giao tài sản trước hoặc sau thời hạn nếu được bên mua đồng ý.

[5] Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn anh Lê Vũ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. (Theo kết quả xác minh giá tiêu khô mua vào ngày 20/6/2022 tại địa bàn huyện TĐ là 70.000đ/kg).

Về tiền tạm ứng án phí: Hoàn trả cho Công ty TNHH một thành viên thương mại BA số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 143; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273 BLTTDS.

Áp dụng khoản 1 Điều 351; Điều 357; Điều 430; khoản 1 Điều 434 BLDS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH một thành viên thương mại BA. Buộc anh Lê Vũ T phải trả cho Công ty TNHH một thành viên thương mại BA 100kg (một trăm kilogram) tiêu khô.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Lê Vũ T phải chịu 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về tạm ứng án phí: Hoàn trả cho Công ty TNHH một thành viên thương mại BA số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002060 ngày 21/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THA huyện Tuy Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triệu

